

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số... 594 ngày 13/10/2020
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CS... Phòng... Sao...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/DVL/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Đàm Văn Lui

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0983653168

Mã số doanh nghiệp: 05E8001160 đăng thay đổi lần 1 ngày 4/6/2019, nơi cấp Phòng Tài chính – Kế hoạch, Ủy ban nhân dân huyện Văn Giang.

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP số: 43/2019/ATTP-CNĐK ngày cấp: 21/6/2019, Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Nước uống đóng chai Spring
2. Thành phần: Nguồn nước giếng khoan được xử lý qua hệ thống lọc.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng trong bình nhựa đạt QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 5 lít, 7,5 lít, 10 lít, 18,9 lít, 19 lít, 19,5 lít, 19,8 lít.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Hộ kinh doanh Đàm Văn Lui

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0983653168

II. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm nội dung mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm.

lui

- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm.

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 6-1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước uống đóng chai và nước khoáng thiên nhiên.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hung Yên, ngày 9 tháng 10 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



NỘI DUNG ĐU THẢO MẪU NHÃN SẢN PHẨM

HỘ KD: ĐÀM VĂN LUI

MST: 0 9 0 0 7 1 2 3 0 6

Đ/c: T. Vĩnh Lộc, X. Tân Tiến

H. Văn Giang, T. Hưng Yên

Nước uống đóng chai Spring

- Thành phần: Nguồn nước giếng khoan được xử lý qua hệ thống lọc.

- Ngày sản xuất:

- Hạn sử dụng:

- Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Đàm Văn Lui

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0983653168

- Thẻ tích:

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 349 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Nước uống đóng chai Spring

Mã số/Code: 1020349

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng trong chai nhựa kín.

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Hộ kinh doanh Đàm Văn Lui

Địa chỉ/ Add: Thôn Vĩnh Lộc, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 02/10/2020

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 02/10/2020 đến ngày 09/10/2020

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu(Specification)	Đơn vị (Unit)	Giới hạn cho phép (QCVN 06-01/2010-BYT)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Hàm lượng Stibi	mg/l	0,02 mg/l	AOAC 964.16	KPH
2	Hàm lượng Arsen	mg/l	0,01 mg/l	AOAC 986.15	KPH
3	Hàm lượng Bari	mg/l	0,7 mg/l	AOAC 920.201	KPH
4	Hàm lượng Bor	mg/l	0,5 mg/l	TCVN 6635:2000	KPH
5	Hàm lượng Bromat	mg/l	0,01 mg/l	ISO 15061:2001	KPH
6	Hàm lượng Cadmi	mg/l	0,003 mg/l	AOAC 986.15	KPH
7	Hàm lượng Clor	mg/l	5 mg/l	ISO 7393-3:1990	KPH
8	Hàm lượng Clorat	mg/l	0,7 mg/l	TCVN 6494-4:2000	KPH
9	Hàm lượng Clorit	mg/l	0,7 mg/l	TCVN 6494-4:2000	KPH
10	Hàm lượng Crom	mg/l	0,05 mg/l	TCVN 6222:2008	KPH
11	Hàm lượng Đồng	mg/l	2 mg/l	AOAC 960.40	KPH
12	Hàm lượng Cyanid	mg/l	0,07 mg/l	TCVN 7723:2007	KPH
13	Hàm lượng Fluorid	mg/l	1,5 mg/l	TCVN 6490:1999	KPH
14	Hàm lượng Chì	mg/l	0,01 mg/l	TCVN 6193:1996	0,002
15	Hàm lượng Mangan	mg/l	0,4 mg/l	TCVN 6002:1995	KPH

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.

2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.

3. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VI LAS.

4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.

16	Hàm lượng Thủy ngân	mg/l	0,006 mg/l	TCVN 7877:2008	KPH
17	Hàm lượng Molybden	mg/l	0,07 mg/l	TCVN 7929:2008	KPH
18	Hàm lượng Nickel	mg/l	0,07 mg/l	TCVN 6193:1996	KPH
19	Hàm lượng Nitrat	mg/l	50 mg/l	TCVN 6180:1996	0,86
20	Hàm lượng Nitrit	mg/l	3 mg/l	TCVN 6178: 1996	KPH
21	Hàm lượng Selen	mg/l	0,01 mg/l	TCVN 6183:1996	KPH
22	<i>E. coli</i>	CFU/250ml	KPH/250ml	TCVN 6187-1:2009	KPH
23	Coliform tổng số	CFU/250ml	KPH/250ml	TCVN 6187-1:2009	KPH
24	<i>Streptococci faecal</i>	CFU/250ml	KPH/250ml	TCVN 6189-2:2009	KPH
25	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	CFU/250ml	KPH/250ml	TCVN 8881 :2011	KPH
26	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	CFU/50ml	KPH/50ml	TCVN 6191-2:1996	KPH

Ghi chú: KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu kiểm nghiệm trên đạt tiêu chuẩn của nước uống đóng chai QCVN 06-01/2010-BYT

Hải Dương, ngày 09 tháng 10 năm 2020

Labo XNATVSTP



LÃNH ĐẠO TRƯỞNG
HIỆU TRƯỞNG
Đinh Thị Diệu Hằng

Th. Hoàng Thị Thu Huyền

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ
HỘ KINH DOANH

Số: 05E8001160

Đăng ký lần đầu, ngày 30 tháng 11 năm 2015

Đăng ký thay đổi lần thứ: 01, ngày 04 tháng 6 năm 2019

1. Tên hộ kinh doanh: ĐÀM VĂN LUI

2. Địa điểm kinh doanh: Thôn Vĩnh Lộc, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0983653168

Email:

3. Ngành, nghề kinh doanh: Gạo, ngô, thóc, cám. Sản xuất và kinh doanh nước tinh khiết đóng chai, đóng bình.

4. Vốn kinh doanh: 500.000.000 VNĐ (Năm trăm triệu đồng).

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Họ và tên đại diện hộ KD: ĐÀM VĂN LUI (Giới tính: Nam)

Sinh ngày: 05/8/1942

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Chứng minh nhân dân: 145537025

Ngày cấp: 05/2/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Hưng Yên

Nơi ĐK HKTT: Thôn Vĩnh Lộc, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện tại: Thôn Vĩnh Lộc, Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên.

7. Danh sách cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh:

STT	Tên thành viên	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký HKTT	Giá trị phần vốn góp(VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND hoặc CTCTN HP khác	Ghi chú
1	ĐÀM VĂN LUI	Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh HY	Xã Tân Tiến, Huyện Văn Giang, Tỉnh HY	500.000.000	100	145537025	

Ngày: 05-06-2019

Ghi chú: Hộ kinh doanh chỉ được phép hoạt động khi có đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật



TRƯỞNG PHÒNG
NGUYỄN ĐỨC TÍNH

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Công Hiệp

BẢN SAO

**SỞ Y TẾ HUNG YÊN
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 126/QĐ-ATTP

Hung Yên, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;
Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
Căn cứ Biên bản số 45/BB-ATTP ngày 12/6/2019 của Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên về việc thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm;
Căn cứ Báo cáo khắc phục số 01/BC-ĐVL ngày 19/6/2019 của Hộ kinh doanh Đàm Văn Lui về việc khắc phục điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm;
Xét đề nghị của Chánh văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với việc sản xuất nước uống đóng bình của Hộ kinh doanh Đàm Văn Lui (Có giấy chứng nhận kèm theo).

Điều 2. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm bàn giao hồ sơ, cán bộ lưu giữ và quản lý hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Văn phòng, cán bộ lưu giữ và quản lý hồ sơ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và cơ sở thực phẩm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: **25-06-2019**

Số chứng thực: 117.....Quyển số: **01** SCT/BS



[Handwritten signature]
**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ĐỖ THỊ KIM NGÂN**

Đỗ Mạnh Hùng

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HƯNG YÊN
CHỨNG NHẬN**

Tên cơ sở: Hộ kinh doanh Đàm **CHÀNG THỰC BÀN SAO BÌNH VỚI BẢN CHÍNH**

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0983653168

Số chứng thực: **KK.9**... Quyển số: **01 SCT/BS**

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:

Sản xuất nước uống đóng bình

Hưng Yên, ngày 27 tháng 06 năm 2019

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HƯNG YÊN



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

ĐỖ THỊ KIM NGÂN

Đỗ Mạnh Hùng

Số cấp: 43 / 2019 / ATTP - CNĐK

Có hiệu lực đến ngày 21 tháng 06 năm 2022